

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày 22 - 01 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1990; tại tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm ĐB, xã SB, huyện KB, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Tổ 6, phường LHP, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Bùi Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2024 đến nay; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Bùi Văn D, sinh năm 1961; trú tại: Xóm ĐB, xã SB, huyện KB, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

* *Người làm chứng:*

1/ Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1977; vắng mặt.

2/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1988; vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1972; vắng mặt.

4/ Anh Đinh Thế C, sinh năm 1998; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 19 phút, ngày 26/10/2024, T sử dụng điện thoại của mình gọi cho người bạn tên Hồ Đức Giang nhà ở tổ dân phố Bảo Lộc 2, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì Giang gọi qua ứng dụng Zalo tên “T Còk” của T nói: “Lấy

bao nhiêu anh?”, T hiểu ý Giang hỏi mua bao nhiêu tiền ma túy nên trả lời: “Để anh một triệu”, Giang nói: “Bank đi anh” rồi Giang tắt máy. Sau đó T dùng tài khoản ngân hàng techcombank của mình chuyển số tiền 1.000.000 đồng qua số tài khoản 9988605005 ngân hàng Vietcombank của Hồ Đức Giang. Khi Giang nhận được tiền thì Giang nhắn cho T bảo ra chỗ cũ. T bảo Giang chia hộ ra hai túi thì Giang nói “em gói vào rồi”. T nói “Hộ anh với” thì Giang hỏi “Chia ra làm gì”, T trả lời “Anh lấy hộ thôi em à”. Sau đó, Giang nhắn qua zalo cho T vị trí để ma túy. T điều khiển xe mô tô biển số 28B1-098.76 nhãn hiệu Airblade đi từ phòng trọ ra vị trí cột đèn cao áp ven đường Quốc lộ 1A đoạn thuộc tổ dân phố Độ Xá, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thấy 01 gói giấy màu trắng. T mở ra xem thì thấy bên trong có 02 gói được quấn bằng băng dính màu đen và biết đó là ma túy nên cất 01 gói vào túi quần bò phía trước bên phải, 01 gói vào ống quần bò bên phải rồi sẵn lên. T điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ để sử dụng thì xảy ra va chạm giao thông tại đường Trần Bình Trọng thuộc tổ dân phố Độ Xá, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý. Khi thấy lực lượng Công an phường Châu Sơn đến xử lý tai nạn, T móc trong túi quần phía trước bên phải ra một gói ma túy được bọc bằng băng dính màu đen ném xuống nền đường cách chỗ T khoảng 03 m thì bị lực lượng công an và người dân phát hiện, kiểm tra và lập biên bản. Sau đó Bùi Văn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Tại khoa cấp cứu, khi lực lượng công an và bác sĩ kiểm tra ống quần bên phải của T đang sẵn lên, phát hiện bên trong có một gói băng dính màu đen, mở ra có túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ có chứa 25 viên nén hình tròn màu đỏ.

* Thu giữ tài sản, đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong túi nilon chứa 16 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen.

- 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 25 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 28B1-098.76 và 01 chứng nhận đăng ký xe số 006014 mang tên Bùi Văn Dính.

* Tại bản kết luận giám định số 865/KL-KTHS ngày 01/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,540 g (Một phẩy năm trăm bốn mươi gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KT03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,422 g (hai phẩy bốn trăm hai mươi hai gam), loại Methamphetamine”.

* Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-PL ngày 03/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 42 đến 48 tháng tù được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo được trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bùi Văn D trình bày: Ông cho Bùi Văn T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28B1-098.76 để làm phương tiện đi lại, nhưng không biết T sử dụng xe đi mua ma túy để sử dụng. Nay Cơ quan Công an đã trả lại ông xe mô tô và giấy tờ xe, ông không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là những người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản vụ việc, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 26/10/2024, tại đường Trần Bình Trọng thuộc tổ dân phố Do Nha, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam thuộc tổ 5, phường Minh Khai (nay là phường Châu Cầu), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Bùi Văn T cất giữ trái phép 3,962 gam ma túy loại

Methamphetamine tại túi quần bò và ống quần bò mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường Châu Sơn phát hiện.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Bùi Văn T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án: Nguồn gốc số ma túy đã thu giữ của Bùi Văn T: T khai mua của một người đàn ông tên Hồ Đức Giang, sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố Bảo Lộc 2, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh, xác định trên địa bàn phường Thanh Châu có đối tượng tên Hồ Đức Giang, sinh năm 1992 có địa chỉ như T khai ở trên và số tài khoản T chuyển tiền để mua ma túy là của Hồ Đức Giang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Hồ Đức Giang để làm việc nhưng Hồ Đức Giang không có mặt tại địa phương. Do đó chưa có đủ căn cứ để xử lý Hồ Đức Giang trong vụ án này. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục điều tra, xác minh đối với Hồ Đức Giang để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

- Đối với số ma túy loại: Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo là tài sản của T dùng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 28B1-098.76 và 01 chứng nhận đăng ký xe số 006014 mang tên Bùi Văn D là tài sản, giấy tờ của ông D (bố đẻ T), ông D cho T mượn xe để đi làm nhưng không biết T sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho ông D tài sản, giấy tờ trên là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 28/10/2024).

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì được niêm phong số 865/KTHS, mặt trước của các phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả KT01, KT03” của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, số IMEI 1: 867226058091250, số IMEI 2: 867226058091243.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 06 tháng 01 năm 2025.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THA hình sự CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên